

PHỤ LỤC III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH NN MTV
LÂM NGHIỆP TIỀN PHONG**
MST: 3300100201

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/KH-CTLNTP

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 6 năm 2016

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP:

1. Những sự kiện quan trọng

- Công ty TNHH nhà nước một thành viên Lâm nghiệp Tiền Phong (tiền thân là Lâm trường Tiền Phong – thành lập từ tháng 2/1976) được thành lập theo Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 01/11/2005 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc chuyển đổi Lâm trường Tiền Phong thành Công ty TNHH nhà nước một thành viên lâm nghiệp Tiền Phong.

- Vốn điều lệ: 13.102.000.000 đồng (Mười ba tỉ, một trăm lẻ hai triệu đồng chẵn).

- Trụ sở chính: Thủy Bằng, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế.

- Điện thoại: 054.3865905; Fax: 054.3865905.

- Website: lamnghieptienphong.com.vn

- Email: lamnghieptienphong@yahoo.com

2. Quá trình phát triển

- Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:

+ Thực hiện nhiệm vụ công ích là quản lý, bảo vệ rừng đặc dụng và rừng phòng hộ được giao.

+ Sản xuất kinh doanh trên diện tích rừng, đất rừng được thuê theo Luật Doanh nghiệp.

- Mục tiêu kinh doanh:

+ Nâng cao hiệu quả hoạt động, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của nhà nước và của doanh nghiệp.

+ Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, nhằm bảo vệ môi trường, sinh thái, cảnh quan phía tây và tây nam thành phố Huế, góp phần thực hiện định hướng phát triển của Tỉnh giai đoạn 2015 – 2020 là Xây dựng Thừa Thiên Huế theo hướng đô thị “di sản, văn hóa, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường”.

+ Tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; góp phần phát triển nông thôn, miền núi.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Trồng rừng; sản xuất và kinh doanh cây giống; khai thác và kinh doanh nhựa thông; kinh doanh, khai thác và chế biến lâm sản; dịch vụ nông lâm nghiệp.

3. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

+ Đảm bảo nâng cao hiệu quả kinh tế rừng trồng theo hướng phát triển lâm nghiệp đa chức năng, chất lượng các sản phẩm và dịch vụ theo hướng tạo ra giá trị cho khách hàng, người lao động và cộng đồng.

+ Xây dựng doanh nghiệp thành một doanh nghiệp hàng đầu và tiên phong trong các lĩnh vực:

- * Trồng rừng chất lượng cao, bền vững;
 - * Cung cấp giống tốt, chất lượng cao cho trồng rừng;
 - * Dịch vụ lâm/nông nghiệp, được xây dựng dựa trên thương hiệu, sự trung thực và vì lợi ích của cộng đồng, khách hàng.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: “Tăng trưởng tập trung, phát triển bền vững” với trọng tâm:
- + Tối đa hóa giá trị doanh nghiệp
 - + Nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng và phát triển thị trường.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng công ty phát triển toàn diện trên cơ sở lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là trồng rừng, sản xuất giống; không ngừng phát triển, khẳng định thương hiệu; đa dạng hóa sản phẩm; từng bước chuyển dịch cơ cấu doanh thu, tạo nguồn thu ổn định thường xuyên từ rừng trồng và SXKD giống.

- Vững mạnh về tổ chức, phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì ổn định và chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất để phát triển công ty trong giai đoạn tới.

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của công ty trên các chỉ tiêu:

+ Doanh thu tăng trưởng bình quân năm: 7%.

+ Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân năm: 7%.

- Tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực trồng rừng, sản xuất giống; phấn đấu trở thành một trong những công ty kinh doanh rừng trồng hàng đầu trên địa bàn miền trung.

- Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động với mục tiêu năm sau cao hơn năm trước.

- Tăng tỷ lệ gỗ xẻ lên 30% tổng khối lượng gỗ thương phẩm khai thác

- Đa dạng hóa loài cây trồng rừng kinh tế: diện tích loài cây khác như Thông caribaea, Keo lá trầm, Xoan... chiếm tỷ lệ 10-15% tổng diện tích rừng trồng hàng năm.

- Sản xuất giống: nâng cao chất lượng, hạ giá thành, đa dạng hóa loại cây giống (cây lâm nghiệp, nông nghiệp, hoa, cây cảnh...), SXKD các loại hạt giống Keo lá trầm, Keo tai tượng, Thông caribaea...

3. Kế hoạch triển khai

KẾ HOẠCH KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

ĐVT: triệu đồng.

TT	CHỈ TIÊU	NĂM				
		2016	2017	2018	2019	2020
1	Doanh thu	25.500	27.285	29.195	31.238	33.424
2	Tỉ lệ tăng doanh thu		7%	7%	7%	7%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.300	6.740	7.210	7.715	8.255
4	Tỉ lệ tăng lợi nhuận		7%	7%	7%	7%
5	Vốn điều lệ	15.000	17.000	19.200	21.500	24.000



4. Các giải pháp thực hiện

- Giải pháp về tài chính:

Đảm bảo vốn hoạt động của công ty phù hợp với quy mô đầu tư bằng các giải pháp:

+ Tập trung vốn cho các dự án tạo ra sản phẩm chính: rừng trồng gỗ lớn, vườn ươm giống công nghệ cao...

+ Hợp tác kinh doanh, liên doanh với các nhà đầu tư và các đối tác có năng lực tài chính; huy động vốn với nhiều hình thức như góp vốn, vay vốn...

+ Tiết kiệm chi phí, tăng cường quản trị rủi ro, dự phòng nguồn vốn để công ty ổn định hoạt động trong bất kỳ hoàn cảnh nào; tính toán hiệu quả của từng công việc, dự án để điều chỉnh kịp thời việc đầu tư kinh doanh, đảm bảo hiệu quả tốt nhất.

+ Cân đối dòng tiền đảm bảo chủ động, hiệu quả và tránh được những rủi ro bất trắc của thị trường.

- Giải pháp về sản xuất

+ Đẩy nhanh việc thực hiện trồng rừng kinh doanh gỗ xẻ từ cây giống nuôi cấy mô hoặc hạt giống chất lượng cao, đến năm 2020 đạt 2.200 ha rừng trồng keo các loại.

+ Phát triển rừng trồng cây gỗ có giá trị khác như thông caribê, xoan, cây bản địa... đáp ứng nhu cầu gỗ của thị trường và đảm bảo kinh doanh rừng bền vững, đến năm 2025 đạt 500 ha.

+ Đẩy mạnh việc sản xuất cây giống chất lượng cao từ nuôi cấy mô, từ hạt giống có chất lượng thu hoạch từ rừng giống được công nhận, từ giâm hom để phục vụ nhu cầu trồng rừng trên địa bàn trong và ngoài tỉnh với quy mô 10 triệu cây/năm.

+ Hình thành vườn ươm 5 ha – 10 ha kinh doanh cây trồng đô thị, cảnh quan, phục vụ nhu cầu phát triển đô thị.

+ Đẩy mạnh sản xuất cây hoa lan, cây hoa, cây cảnh đáp ứng nhu cầu của người dân cũng như phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh và trong khu vực.

+ Nghiên cứu, phát triển sản xuất cây giống nông nghiệp phục vụ nhu cầu trồng cây của người dân trên địa bàn nông thôn miền núi, tiến tới sản xuất các sản phẩm nông nghiệp: chuối, gừng, cây ăn quả...

+ Đa dạng hóa sản phẩm

- Giải pháp về thị trường, marketing

+ Nghiên cứu phân khúc thị trường để chọn lựa sản xuất các sản phẩm theo nhu cầu của thị trường

+ Đa dạng hóa phương thức kinh doanh (bán sỉ, bán lẻ, hợp tác, liên kết...)

- Giải pháp về nguồn nhân lực

+ Xây dựng, tổ chức bộ máy khoa học, cơ cấu lao động hợp lý; đánh giá, làm rõ, phân công trách nhiệm rõ ràng, có sự phối hợp đồng bộ giữa các phòng/ban/bộ phận để nâng cao tính chuyên môn, cùng nhau thực hiện chức năng, nhiệm vụ cốt lõi của công ty là phát triển bền vững, hiệu quả.

+ Xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi dựa trên nguyên tắc công bằng, công khai để có những đãi ngộ thích hợp theo năng lực thực tế của người lao động.

+ Tiếp tục duy trì và phát huy tính ổn định của bộ máy tổ chức, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ để đảm bảo thống nhất và ổn định của bộ máy.



- Giải pháp về quản lý, điều hành:
 - + Xây dựng và phát huy môi trường làm việc thân thiện, có bản sắc văn hóa riêng của doanh nghiệp.
 - + Xây dựng hệ thống công cụ quản lý, đánh giá, phân tích hiệu quả công việc từng phòng/ban/bộ phận cũng như của từng nhân viên để đánh giá chính xác, khách quan hiệu quả công việc, đồng thời thấy được điểm mạnh, điểm yếu của từng nhân viên trong công việc.
 - + Xây dựng hệ thống quản trị minh bạch theo đúng quy định.
 - + Hoàn chỉnh và thực hiện tốt Điều lệ và quy chế quản trị công ty.
 - + Hoàn chỉnh các quy chế quản lý, kiểm tra, giám sát nội bộ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý của công ty.
 - + Nâng cao khả năng dự phòng, cân trọng trong đầu tư, tiết kiệm trong chi phí, linh hoạt trong việc huy động vốn đầu tư kinh doanh...
- Giải pháp về khoa học công nghệ:
 - + Không ngừng áp dụng các tiến bộ khoa học vào công tác sản xuất giống, tạo ra nguồn giống có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu trồng rừng chất lượng cao của Công ty và thị trường.
 - + Cập nhật, bổ sung, vận hành nghiêm túc quy trình quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn “quản lý rừng bền vững quốc tế FSC”.



GIÁM ĐỐC

Tôn Thất Ái Tín



Số: 2513/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 10 năm 2016

CÔNG TY TNHH NN MTV LÂM NGHIỆP TIỀN PHONG	
ĐẾN	Số: 2513/QĐ-UBND
	Ngày: 25.10.2016
Chuyên:	Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2016 - 2020)
Lưu hồ sơ số:	Đơn vị: Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Lâm nghiệp Tiên Phong

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2016 - 2020) của Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Lâm nghiệp Tiên Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kết quả rà soát quy quản lý rừng và đất lâm nghiệp giai đoạn 2011 - 2020 của các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng và các Công ty Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bảo vệ phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2009 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1216/TTr-SNNPTNT ngày 12 tháng 9 năm 2016 và Biên bản liên Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính ngày 03 tháng 6 năm 2016 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2016 - 2020) của Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2016 - 2020) của Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong với các nội dung sau:

1. Định hướng mục tiêu tăng trưởng đến 2025

- Doanh thu tăng trưởng bình quân năm:	8,5%.
Trong đó: + Giai đoạn 2016 - 2020:	7,0%.
+ Giai đoạn 2021 - 2025:	10%.

- Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân năm: 8,5%.
- Trong đó: + Giai đoạn 2016 - 2020: 7,0%.
- + Giai đoạn 2021 - 2025: 10%.

2. Các nội dung sản phẩm chính của Chiến lược

- Trồng rừng kinh doanh gỗ xẻ: Đến năm 2020 đạt 2.200 ha.
- Trồng rừng cây gỗ có giá trị khác: Đến năm 2025 đạt 300 ha.
- Sản xuất cây giống chất lượng cao: 10 triệu cây/năm.
- Hình thành 5 ha - 10 ha vườn ươm kinh doanh cây trồng đô thị, cảnh quan, phục vụ nhu cầu phát triển đô thị.
- Đẩy mạnh sản xuất cây hoa lan, cây hoa, cây cảnh đáp ứng nhu cầu của người dân cũng như phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh và trong khu vực.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020

a) Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận:

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM				
		2016	2017	2018	2019	2020
1	Doanh thu	25.500	27.285	29.195	31.238	33.424
	Tỉ lệ tăng doanh thu		7%	7%	7%	7%
2	Lợi nhuận sau thuế	6.300	6.740	7.210	7.715	8.255
	Tỉ lệ tăng lợi nhuận		7%	7%	7%	7%
3	Vốn điều lệ	15.000	17.000	19.200	21.500	24.000

b) Kế hoạch triển khai các dự án:

- Trồng 1.000 ha rừng trồng từ cây nuôi cấy mô kinh doanh gỗ xẻ thay thế rừng trồng cây hom.
- Trồng mới 300 ha rừng trồng từ cây nuôi cấy mô, thông caribê...
- Đầu tư mở rộng vườn ươm sản xuất giống, tiến tới xây dựng thành trung tâm sản xuất giống công nghệ cao cung cấp giống cho khu vực (cây giống lâm nghiệp/nông nghiệp).

c) Kế hoạch vốn:

- Vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 : 40 tỷ đồng.
- Trong đó: + Trồng rừng : 35 tỷ đồng.
- + Đầu tư khác (vườn ươm,...) : 5 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 : 40 tỷ đồng.
- Trong đó: + Vốn tự có : 28 tỷ đồng.
- + Vốn vay 15% : 6 tỷ đồng.
- + Vốn huy động khác : 6 tỷ đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chỉ cục Lâm nghiệp;
- CVP và các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, DN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương

